

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 69/QĐ-UBND

*Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 11 năm 2006*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 18/2006/CT-TTg  
của Thủ tướng Chính phủ về bán đấu giá tài sản**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Chỉ thị số 18/2006/CT-TTg ngày 15/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Nghị định số 05/2005/NĐ-CP;

Thực hiện Công văn số 1418/BTP-BTTP ngày 26/5/2006 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thi hành Chỉ thị số 18/2006/CT-TTg ngày 15/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Nghị định 05/2005/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 384 ngày 13/11/2006,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 18/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về bán đấu giá tài sản kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện nội dung của Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài chính, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
Nguyễn Xuân Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chỉ thị số 18/2006/CT-TTg  
của Thủ tướng Chính phủ về bán đấu giá tài sản**

*(Kèm theo Quyết định số: 69/QĐ-UBND ngày 27/11/2006  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

Thực hiện Chỉ thị số 18/2006/CT-TTg ngày 15/5/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản và Công văn số 1418/BTP-BTTP ngày 26/5/2006 của Bộ Tư pháp về việc triển khai thi hành Chỉ thị số 18/2006/CT-TTg ngày 15/5/2006 về việc tăng cường thực hiện Nghị định số 05/2005/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện về hoạt động bán đấu giá tài sản trên địa bàn, cụ thể như sau:

### **A. Mục đích**

Để phát huy vai trò, vị trí của hoạt động bán đấu giá tài sản, tăng cường trách nhiệm của các cơ quan liên quan và đưa hoạt động bán đấu giá tài sản đi vào nề nếp, ổn định theo đúng quy định của Chính phủ và yêu cầu của Bộ Tư pháp trong thời gian tới và để đảm bảo việc nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với hoạt động chuyển giao tài sản bán đấu giá, hoạt động tổ chức bán đấu giá tài sản hiện nay trên địa bàn tỉnh đúng quy định của pháp luật, đồng thời nhằm bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động bán đấu giá tài sản.

### **B. Nội dung**

#### **I. Chuyển giao tài sản bán đấu giá**

**1. Các loại tài sản phải chuyển giao và thủ tục chuyển giao tài sản cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh để bán đấu giá**

Các loại tài sản sau đây (theo quy định tại Điều 5 của Nghị định số 05/2005/NĐ-CP) được chuyển giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản (dưới đây gọi tắt là Trung tâm) để tổ chức bán đấu giá, bao gồm:

*a) Tài sản để thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án*

Đối với tài sản kê biên để thi hành án là bất động sản hoặc động sản có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên thì cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi, cơ quan thi hành án dân sự các huyện, thành phố phải làm thủ tục ký hợp đồng ủy quyền với Trung tâm để thực hiện việc bán đấu giá theo đúng quy định tại Điều 47 của Pháp lệnh thi hành án dân sự năm 2004.

*b) Tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính*

Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên do các Sở, Ban, Ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan chức năng Nhà nước khác có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh ra quyết định tịch thu phải chuyển giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản của tỉnh để tổ chức bán đấu giá theo đúng quy định tại Điều 61 của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002; Điều: 31, 32, 33 và Điều 34 của Nghị định 134/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Nghị định số 05/2005/NĐ-CP.

Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày ra quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, người ra quyết định phải gửi văn bản và quyết định tịch thu đến cơ quan tài chính cùng cấp. Riêng đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng thì người có thẩm quyền tịch thu, xử lý có quyền tổ chức bán ngay.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, người ra quyết định tịch thu tài sản chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản và các ngành liên quan để chuyển giao cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thực hiện việc bán đấu giá theo quy định của pháp luật về bán đấu giá.

Việc chuyển giao tang vật, phương tiện bị tịch thu sung quỹ Nhà nước để bán đấu giá phải được lập thành biên bản. Biên bản bàn giao tang vật, phương tiện phải ghi rõ: ngày, tháng, năm bàn giao; người giao; người nhận; chữ ký của người giao, người nhận; số lượng, tình trạng (chất lượng) tang vật, phương tiện bị tịch thu; trách nhiệm bảo quản tang vật, phương tiện bị tịch thu. Hồ sơ bàn giao tang vật, phương tiện vi phạm hành chính cho Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản bao gồm: Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện; các giấy tờ, tài liệu có liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng hợp pháp (nếu có); biên bản định giá tang vật, phương tiện đó.

*c) Tài sản nhà nước phải bán đấu giá theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản nhà nước*

Các cơ quan, đơn vị Nhà nước chỉ được thành lập Hội đồng định giá tài sản để tổ chức bán đấu giá tài sản của Nhà nước có giá trị dưới 10 triệu đồng (theo quy định tại Điều 37 của Nghị định số 05/2005/NĐ-CP). Đối với tài sản Nhà nước khi thực hiện bán thanh lý có giá trị từ 10 triệu đồng trở lên thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý tài sản thực hiện ký hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản chuyển giao cho Trung tâm để tổ chức bán đấu giá.

*d) Tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm*

Tài sản được cầm cố, thế chấp, bảo lãnh tại các tổ chức tín dụng khi xử lý để thu hồi nợ vay thì cơ quan, tổ chức tín dụng cho vay căn cứ theo thỏa thuận trong hợp đồng cầm cố, thế chấp, bảo lãnh hoặc theo quy định của pháp luật về xử lý tài sản cầm cố, thế chấp thực hiện ký hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản chuyển giao cho Trung tâm để tổ chức bán đấu giá.

*đ) Hàng hóa lưu giữ do người vận chuyển đường biển, đường hàng không, đường bộ lưu giữ trên địa bàn tỉnh*

Hàng hóa bị lưu giữ, hàng hóa không xác định được chủ sở hữu thì cơ quan ra quyết định lưu giữ, thu giữ tài sản sau khi hoàn thành các thủ tục thông báo, truy tìm theo quy định mà số hàng hóa đó không được giải quyết thì cơ quan, tổ chức có thẩm quyền lưu giữ, thu giữ thực hiện ký hợp đồng ủy quyền bán đấu giá để chuyển giao cho Trung tâm tổ chức bán đấu giá.

*e) Tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức có yêu cầu bán đấu giá tài sản*

Tổ chức, cá nhân có quyền ký hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản với Trung tâm để chuyển giao tài sản là động sản, bất động sản thuộc sở hữu của mình; tài sản được tổ chức, cá nhân khác ủy quyền bán đấu giá hoặc tài sản của người khác mà theo quy định của pháp luật được phép bán.

Các cơ quan, đơn vị Nhà nước trên địa bàn tỉnh bao gồm: các Sở, Ban, Ngành trực thuộc UBND tỉnh; cơ quan Công an tỉnh, các huyện, thành phố; cơ quan Quản lý thị trường; Kiểm lâm; Hải quan; cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, các huyện, thành phố; Ngân hàng, các Tổ chức tín dụng Nhà nước; UBND các huyện, thành phố; các Tổ chức Hội, Đoàn thể; các cơ quan Nhà nước khác trên địa bàn tỉnh khi có các loại tài sản được nêu tại điểm a, b, c, d, đ phần B, mục I, khoản 1 của Kế hoạch này có trách nhiệm thực hiện ký hợp đồng ủy quyền chuyển giao tài sản đó cho Trung tâm để tổ chức bán đấu giá theo quy định.

## 2. Xác định giá khởi điểm

Giá khởi điểm tài sản bán đấu giá được xác định trước khi ký chuyển giao tài sản để bán đấu giá hoặc ký kết hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Giá khởi điểm là căn cứ để thực hiện việc chuyển giao tài sản bán đấu giá. Đối với tài sản bị kê biên để thi hành án, tài sản vi phạm hành chính và tài sản Nhà nước có giá khởi điểm từ 10 triệu đồng trở lên thì phải thực hiện chuyển giao cho Trung tâm để tổ chức bán đấu giá. Việc xác định giá khởi điểm tài sản bán đấu giá được thực hiện như sau:

a) Đối với tài sản bị kê biên để thi hành án: Việc xác định giá khởi điểm phải được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 43 của Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 2004.

b) Đối với tài sản vi phạm hành chính: Việc xác định giá khởi điểm được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 31 của Nghị định số 134/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 của Chính phủ về thi hành một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002. Theo đó, người ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính phải mời đại diện cơ quan tài chính cùng cấp để xem xét, định giá tang vật, phương tiện vi phạm. Trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm hành chính thuộc loại khó định giá hoặc chưa có ý kiến thống nhất giữa người ra quyết định tịch thu và đại diện cơ quan tài chính thì người có thẩm quyền quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm phải tổ chức thành lập Hội đồng định giá với sự tham gia của đại diện Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan để định giá.

c) Đối với tài sản bán đấu giá là tài sản nhà nước (ngoài loại tài sản được nêu tại điểm a của khoản 2 này), thì giá khởi điểm do cơ quan Tài chính hoặc Hội đồng định giá của Nhà nước xác định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

d) Đối với tài sản bán đấu giá không phải là tài sản nhà nước, thì giá khởi điểm do người có tài sản bán đấu giá tự xác định hoặc ủy quyền cho Trung tâm xác định giá khởi điểm hoặc người thứ ba xác định.

## 3. Ký kết hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản

Khi chuyển giao tài sản bán đấu giá cho Trung tâm, người có tài sản thực hiện ký kết Hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản với Trung tâm, cụ thể như sau:

a) Đối với tài sản thi hành án, thì hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản được ký kết giữa cơ quan thi hành án với Trung tâm.